| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG THÀNH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 66 /2022/HSST
Ngày 09/5/2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: ông Nguyễn Đình Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Ông Nguyễn Văn Ba.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trọng Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/5/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST – HS ngày 21/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST– HS ngày 07/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2022/HSST – QĐ ngày 22/4/2022 đối với bị cáo:

**Trần Anh K** (tên gọi khác: không), sinh năm 2001 tại Vĩnh Long.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp L, xã TB, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: Lớp 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật.

Con ông: Trần Văn D, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị D1, sinh năm 1976.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Bị hại*: Anh Trần Văn L, sinh năm 1990 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp:

1/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1957; Bà Trần Thị O, sinh năm 1957 (cha mẹ bị hại);

2/ Chị Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1991(vợ của bị hại);

3/ Cháu Trần Trương Khánh Th, sinh năm 2012; Cháu Trần Trương Tấn Ph, sinh năm 2015 (con của bị hại).

Người giám hộ cho cháu Th, Ph: Chị Trương Thị Ngọc H.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã AT, huyện CL, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan*:

1/ Ông Huỳnh Quốc G, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp TT, xã TL, huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

2/ Bà Bùi Thị D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp L, xã TB, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Anh Nguyễn Minh T sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp BH, xã BT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

4/ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp BL, xã QT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo, ông S, chị H, bà D có mặt; Bà O, ông G, anh T, anh N vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 03 giờ 20 phút ngày 08/7/2021 Trần Anh K có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 64H-006.73 lưu thông trên làn đường số 2, hướng Biên Hoà đi Vũng Tàu chở theo 02 phụ xe là Trần Văn L, sinh năm 1990, trú tại: ấp 7, xã An Trường, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và Nguyễn Văn N, sinh năm 1982, trú tại: ấp Bình Lương, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Do không chú ý quan sát và không làm chủ tay lái, ngủ gục nên xe mất lái dẫn đến va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô biển số 70C-126.21 kéo theo Romooc biển số 51R-005.32 do Nguyễn Minh T, sinh năm 1989, trú tại: ấp Bình Hoà, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đang dừng trên làn đường số 3 cùng chiều. Hậu quả Trần Văn L tử vong tại hiện trường, Trần Anh K và Nguyễn Văn N bị thương nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 4h00 phút ngày 08/7/2021 ghi nhận và mô tả như sau:

- Xe ô tô tải biển số 64H-006.73 đỗ trên mặt đường nhựa đầu xe hướng về Vũng Tàu, đuôi xe hướng về Biên Hoà. Tâm trục bánh trước và trục bánh sau bên phải ( 1) lần lượt cách mép đường chuẩn là 8m60-8m00.

- Xe đầu kéo biển số 70C-126.21, romooc 51R-005.32 đỗ trên mặt đường nhựa, đầu kéo hướng về Vũng Tàu, đuôi xe hướng về Biên Hoà. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cuối bên phải (2) lần lượt cách mép đường chuẩn là: 6m70-6m30. Tâm trục bánh sau cuối bên phải (2) cách tâm trục bánh trước bên phải (1) là: 5m70. Tâm trục bánh trước bên trái (2) cách điểm mốc cố định trụ đèn T18/2 là 9m30.

- Vị trí nạn nhân tử vong trên tư thế ngồi ở ghế phụ xe bên phải xe ô tô biển số 64H-006.73.

Về dấu vết phương tiện: Tại Bản kết luận giám định số 3752/C09B ngày 18/8/2021 của Phân viện Khoa học hình sự TP.Hồ Chí Minh kết luận:

- Xe ô tô biển số 64H-006.73 có va chạm với xe ô tô biển số 70C-126.21 kép theo rơ mooc biển số 51R-005.32.

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô biển số 54H-066.73 ( đầu xe, kính chiếu hậu, cửa ca bin, kính chắn gió, cản trước, cụm đèn trước, thùng xe) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết phía sau bên trái rơ mooc biển số 51R-005.32 ( tấm chắn bùn, sàn rơ mooc, cản sau) có chiều từ sau về trước.

- Phía trước bên phải xe ô tô biển số 64H-006.73 và phía sau bên trái rơ mooc biển số 51R-005.32 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Khi va chạm xe ô tô biển số 64H-006.73 chuyển động trên Quốc lộ 51 hướng từ Biên Hòa đi Vũng Tàu; xe ô tô biển số 70C-126.21 kéo theo rơ mooc biển số 51R-005.32 có hướng chuyển động cùng chiều.

- Ngoài dấu vết nêu trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa hai phương tiện nêu trên với vật khác.

Tại Bản kết luận giám định số 1488/KLGĐ-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn L như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây sát, rách da cơ ngực- bụng- hông phải. Bầm tím, rách da bả vai phải. Rách da vùng hông phải. Vết xước da vùng lưng phải. Gãy kín 1/3 giữa xương cánh tay phải. Lóc da, cơ cẳng tay phải, đứt 02 động mạch cẳng tay phải. Rách da, cơ vùng bẹn- đùi trái, gãy hở xương cánh chậu trái. Tụ máu dưới da, cơ hạ sườn - bụng phải. Trong ổ bụng có nhiều máu loãng, một phần ruột lòi ra ngoài, vỡ phức tạp gan thùy phải.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương, chấn thương bụng hở lòi một phần ruột, vỡ phức tạp gan, gãy xương cánh tay, đứt động mạch cẳng tay, gãy xương cánh chậu.

- Nồng độ cồn trong máu: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Trần Anh K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Anh K về hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Anh K từ 18 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và chị Trương Thị Ngọc H tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng B2 lưu trong hồ sơ vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh K khai nhận: Vào khoảng 03 giờ 20 phút ngày 08/7/2021, Trần Anh K có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 64H-006.73 lưu thông trên làn đường số 2, hướng Biên Hoà đi Vũng Tàu chở theo 02 phụ xe là Trần Văn L và Nguyễn Văn N. Do K không chú ý quan sát và không làm chủ tay lái, ngủ gục nên xe mất lái dẫn đến va chạm vào phía sau bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 70C-126.21 kéo theo Romooc biển số 51R-005.32 do Nguyễn Minh T đang dừng trên làn đường số 3 cùng chiều. Hậu quả, anh Trần Văn L tử vong tại hiện trường, bị cáo Trần Anh K và anh Nguyễn Văn N bị thương nhẹ.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố và viện dẫn.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, có giấy phép lái xe hạng B2, biết rõ khi điều khiển phương tiện giao thông thì phải chú ý quan sát, chấp hành nghiêm quy định của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bị cáo đã không làm được việc đó. Bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 64H-006.73 lưu thông theo hướng từ Biên Hòa đi Vũng Tàu, nhưng quá trình điều khiển phương tiện, bị cáo không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, ngủ gục nên mất lái dẫn đến va chạm vào phía sau xe ô tô đầu kéo biển số 70C-126.21 kéo theo Romooc biển số 51R-005.32 do anh Nguyễn Minh T đang dừng trên làn đường số 3 cùng chiều. Hậu quả, anh Trần Văn L ngồi trên xe do K điều khiển tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng.

Hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tình hình trật tự giao thông trên địa bàn huyện Long Thành hiện nay rất phức tạp, hiện tượng vi phạm luật giao thông ngày càng tăng, làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của nhân dân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Hành vi do bị cáo gây ra đã khiến anh Trần Văn L chết, gây đau khổ cho gia đình của người bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã thăm viếng, bồi thường 180.000.000đ các chi phí để khắc phục hậu quả, được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Anh K cũng là lao động chính trong gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy: bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình, có nơi cư trú rõ ràng. Kể từ khi bị cáo được tại ngoại đến nay đã không vi phạm pháp luật, chấp hành tốt theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách kéo dài, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục để bị cáo có cơ hội sửa sai, trở thành người công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường các chi phí mai táng, viện phí… cho gia đình người bị hại với số tiền 180.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác. Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị xét xử, chị Trương Thị Ngọc H là vợ của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục cấp dưỡng nuôi 02 cháu Trần Trương Khánh Th, Trần Trương Tấn Ph với mức 1.500.000đ/01 cháu/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành. Tại phiên tòa, chị H và bị cáo thỏa thuận, thống nhất nội dung: Bị cáo Trần Anh K cấp dưỡng thêm để nuôi 02 cháu Trần Trương Khánh Th, Trần Trương Tấn Ph 01 lần số tiền 90.000.000đ. Việc thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi 02 cháu Trần Trương Khánh Th, Trần Trương Tấn Ph giữa bị cáo và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận. Ngoài yêu cầu cấp dưỡng nêu trên, gia đình bị hại không còn yêu cầu bồi thường nào khác.

[7] Về xử lý vật chứng: Sau khi xác minh làm rõ nguồn gốc, cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bà Trần Thị D 01 xe ô tô tải biển số 64H-006.73; trả lại cho anh Huỳnh Quốc G 01 xe đầu kéo biển số 70C-126.21 kéo theo romooc biển số 51R-005.32 là phù hợp.

- Trả lại cho chị cáo K 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 860192002619 được Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 24/4/2019.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Anh K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Anh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Anh K cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo Trần Anh K phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng một lần nuôi 02 cháu Trần Trương Khánh Th, Trần Trương Tấn Ph do chị Trương Thị Ngọc H là người giám hộ số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Anh K 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 860192002619 được Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 24/4/2019 (đang lưu trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật sân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, ông S, chị H, bà D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà O, ông G, anh T, anh N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKS ND tỉnh Đồng Nai;*
- *T.H.A dân sự H. Long Thành;*
- *VKS ND H. Long Thành;*
- *Bị cáo và các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

**Nguyễn Đình Trung**